TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/2020/QĐST-HNGĐ

Quan Sơn, ngày 29 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:12/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị L, sinh năm 1999, địa chỉ:Thôn Ch, xã TO , huyện BT, tỉnh Thanh Hóa;

Bị đơn: Anh Cao Văn T, sinh năm 1993, địa chỉ: Bản X, xã TH, huyện QS, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 3,4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị L và anh Cao Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Hà Thị L và anh Lê Cao Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

-*Về con chung của vợ chồng:* Vợ chồng có 01 con chung cháu là Cao Đức Ph- sinh ngày 23/10/2016 hiện nay cháu Ph đang ở với bố. Sau khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận, thống nhất giao cháu P cho bố trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục còn chị Hà Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng),thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2020 cho đến khi cháu Ph đến 18 tuổi.

-*Về tài sản:* Chị Hà Thị L và anh Cao Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Hà Thị L và anh Cao Văn T thỏa thuận chị Hà Thị L chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn; chị Hà Thị L còn phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo đình kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện QS theo biên lai số AA/2016/0000473 ngày 06/5/2020 Chị Hà Thị L đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện QS;
- Chi cục THADS huyện QS;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

BÀN HỮU VĂN